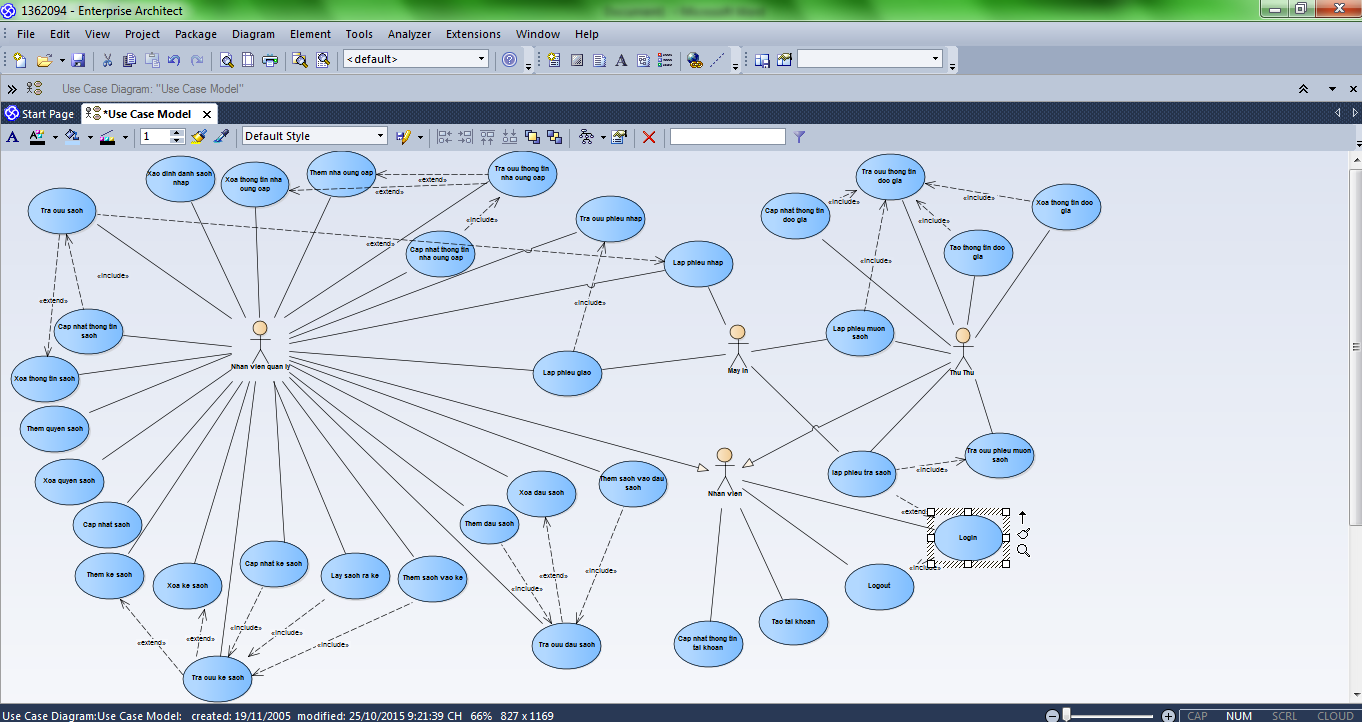
BÀI TẬP USE CASE

Họ tên: Tạ Quốc Thịnh

Mssv: 1362094

Lớp: 13ck2



|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BẢNG ĐẶC TẢ USE CASE** | | |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **1** | Tên use case | Tra cứu phiếu mượn. |
| Mô tả | Cho phép thủ thư tra cứu thông tin phiếu mượn sách của 1 đọc giả. |
| Actor | Thủ thư. |
| Điều kiện kích hoạt | Muốn tra cứu thông tin phiếu mượn |
| Tiền điều kiện | Đọc giả phải có phiếu mượn. |
| Hậu điều kiện | Hiển thị thông báo tìm thông tin phiếu mượn của đọc giả. |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống tìm kiếm thông tin phiếu mượn của đọc giả. |
| 2.Thành công hệ thống trả về thông tin phiếu mượn của đọc giả. |
| 3.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tìm thấy thông tin phiếu mượn. |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **2** | Tên use case | Lập phiếu trả sách. |
| Mô tả | Cho phép người dùng lập phiếu trả sách . |
| Actor | Thủ thư,máy in |
| Điều kiện kích hoạt | Đọc giả trả sách và phải có phiếu mượn |
| Tiền điều kiện | Kiểm tra phiếu mượn sách |
| Hậu điều kiện | Hiển thị thông báo lập được phiếu trả sách. |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình lập phiếu trả sách. |
| 2.Nhân viên nhập mã phiếu mượn sách. |
| 3.Hệ thống kiểm tra quá hạn. |
| 4.Xuất thông tin phiếu mượn ra màn hình. |
| 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tìm thấy thông tin phiếu mượn. |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **3** | Tên use case | Tạo thông tin đọc giả |
| Mô tả | Đăng ký lưu trữ một thông tin đọc giả mới ( họ tên,ngày lập,loại ...). |
| Actor | Thủ thư. |
| Điều kiện kích hoạt | Đọc giả yêu cầu |
| Tiền điều kiện | Tra cứu thông tin đọc giả,đọc giả chưa có có tài khoản |
| Hậu điều kiện | Hiển thị thông báo lưu thông tin đọc giả |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình tạo thông tin đọc giả |
| 2.Tra cứu thông tin đọc giả đã có |
| 3.Thủ thư nhập thông tin đọc giả mới |
| 4.Xuất thông tin lại thông tin đọc giả đã nhập |
| 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo đã tồn tại đọc giả |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **4** | Tên use case | Xóa thông tin đọc giả |
| Mô tả | Xóa thông tin đọc giả đã đăng ký trước đó |
| Actor | Thủ thư. |
| Điều kiện kích hoạt | Đọc giả yêu cầu hoặc vi phạm điều kiện thư viện |
| Tiền điều kiện | Tra cứu thông tin đọc giả,đọc giả đã có tài khoản |
| Hậu điều kiện | Hiển thị thông báo xóa thông tin đọc giả |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình xóa thông tin đọc giả |
| 2.Tra cứu thông tin đọc giả đã có |
| 3.Xóa thông tin đọc giả |
| 4.Xuất thông báo |
| 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại đọc giả |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **5** | Tên use case | Tra cứu thông tin đọc giả |
| Mô tả | Xem,kiểm tra thông tin đọc giả đã đăng ký trước đó |
| Actor | Thủ thư. |
| Điều kiện kích hoạt | Đọc giả yên cầu,thủ thư muốn kiểm tra thông tin |
| Tiền điều kiện | Đọc giả phải có tài khoản thông tin trước đó |
| Hậu điều kiện | Hiển thị thông tin đọc giả |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình tra cứu thông tin đọc giả |
| 2.Tra cứu thông tin đọc giả đã có |
| 3.Xuất thông báo |
| 4.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại đọc giả |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **6** | Tên use case | Cập nhật thông tin đọc giả |
| Mô tả | Cho phép đọc giả cập nhật lại thông tin của mình |
| Actor | Thủ thư. |
| Điều kiện kích hoạt | Đọc giả yêu cầu cập nhật thông tin |
| Tiền điều kiện | Phải có tài khoản thông tin |
| Hậu điều kiện | Thông báo cập nhật được thông tin đọc giả |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình thông tin đọc giả |
| 2.Tra cứu thông tin đọc giả đã có |
| 3.Cập nhật thông tin |
| 4.Xuất thông báo |
|  | 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại đọc giả |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **7** | Tên use case | Lập phiếu mượn sách |
| Mô tả | Cho phép đọc giả lập phiếu mượn khi mượn sách |
| Actor | Thủ thư,máy in |
| Điều kiện kích hoạt | Khi đọc giả mượn sách |
| Tiền điều kiện | Phải có tài khoản thông tin trước đó |
| Hậu điều kiện | Lập được phiếu mượn sách |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình lập phiếu mượn |
| 2.Tra cứu thông tin đọc giả đã có |
| 3.Ghi nhận thông tin đọc giả mượn sách |
| 4.Xuất thông báo |
| 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tìm thấy thông tin đọc giả |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **8** | Tên use case | Login |
| Mô tả | Cho phép nhân viên truy cấp vào hệ thống tài khoản |
| Actor | Nhân viên |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn truy cập và nhấn vào nút login trên trang chủ |
| Tiền điều kiện | Phải có tài khoản |
| Hậu điều kiện | Hiển thị thông tin màn hình đăng nhập |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình thông tin nhân viên |
| 2.Xuất thông báo |
| 3.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo sai thông tin tài khoản |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **9** | Tên use case | Logout |
| Mô tả | Cho phép nhân viên thoát hệ thống tài khoản |
| Actor | Nhân viên |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn truy cập và nhấn vào nút logout trên màn hình đăng nhập |
| Tiền điều kiện | Phải truy cập vào màn hình đăng nhập |
| Hậu điều kiện | Hiển thị thông tin màn hình thoát thành công |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Xuất thông báo |
| 3.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ |  |
|  |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **10** | Tên use case | Cập nhập thông tin tài khoản |
| Mô tả | Cho phép nhân viên cập nhật thông tin tài khoản đăng nhập |
| Actor | Nhân viên |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn cập nhật nhật và nhấn vào login trang chủ |
| Tiền điều kiện | Phải có tài khoản |
| Hậu điều kiện | Hiển thị thông tin màn hình cập nhật thành công |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Cập nhật thông tin |
| 3.Xuất thông báo |
| 3.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại tài khoản |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **11** | Tên use case | Tao tài khoản |
| Mô tả | Cho phép nhân viên tạo tài khoản đăng nhập vào hệ thống |
| Actor | Nhân viên |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn tạo và nhấn vào nút tạo tài khoản trên trang chủ |
| Tiền điều kiện | Chưa có tài khoản |
| Hậu điều kiện | Hiển thị thông báo tạo tài khoản |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Nhâp thông tin nhân viên |
| 3.Xuất thông báo |
| 4.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo đã tồn tại tài khoản |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **12** | Tên use case | Xac định danh sách nhập |
| Mô tả | Cho phép nhân viên nhập thông danh sách sách cần nhập |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi muốn nhập sách |
| Tiền điều kiện | Kiểm tra số lượng tồn |
| Hậu điều kiện | Xem được thông tin sách cần nhập |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Nhâp thông tin danh sách sách cần nhập |
| 3.Xuất thông báo |
| 4.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **13** | Tên use case | Xóa thông tin nhà cung cấp |
| Mô tả | Cho phéo nhân viên quản lý xóa thông tin nhà cung cấp |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi giám đốc yêu cầu xóa thông tin |
| Tiền điều kiện | Phải có thông tin nhà cung cấp trước đó |
| Hậu điều kiện | Xóa được nhà cung cấp |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Xóa thông tin nhà cung cấp |
| 3.Xuất thông báo |
| 4.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại nhà cung cấp |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **14** | Tên use case | Thêm thông tin nhà cung cấp |
| Mô tả | Cho phéo nhân viên quản lý thêm thông tin nhà cung cấp |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi muốn nhập sách từ nhà cung cấp |
| Tiền điều kiện | Chưa có thông tin nhà cung cấp trước đó |
| Hậu điều kiện | Thêm thành công thông tin nhà cung cấp |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Ghi thông tin nhà cung cấp |
| 3.Xuất thông báo |
| 4.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo đã tồn tại nhà cung cấp |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **15** | Tên use case | Tra cứu thông tin nhà cung cấp |
| Mô tả | Cho phéo nhân viên xem thông tin nhà cung cấp |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi muốn kiểm tra nhập sách từ nhà cung cấp nào |
| Tiền điều kiện | Phải có thông tin nhà cung cấp trước đó |
| Hậu điều kiện | Hiển thị thông tin nhà cung cấp |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Xem thông tin nhà cung cấp |
| 3.Xuất thông báo |
| 4.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại nhà cung cấp |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **16** | Tên use case | Cập nhật thông tin nhà cung cấp |
| Mô tả | Cho phéo nhân viên cập nhật thông tin nhà cung cấp |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi muốn kiểm tra chỉnh sửa thông tin nhà cung cấp nào đó |
| Tiền điều kiện | Phải có thông tin nhà cung cấp trước đó |
| Hậu điều kiện | Hiển thị thông tin nhà cung cấp |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Chỉnh sửa thông tin nhà cung cấp |
| 3.Xuất thông báo |
| 4.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại nhà cung cấp |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **17** | Tên use case | Tra cứu phiếu nhập |
| Mô tả | Cho phép tra cứu phiếu nhập để kiểm tra thông tin sách nhập |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi muốn kiểm tra thông tin sách được nhập |
| Tiền điều kiện | Phải lập phiếu nhập |
| Hậu điều kiện | Hiển thị thông tin sách nhập |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Xem thông tin sách được nhập |
| 3.Xuất thông báo |
| 4.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại phiếu nhập |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **18** | Tên use case | Lập phiếu nhập |
| Mô tả | Cho phép nhân viên lập phiếu nhập chứa thông tin sách cần nhập |
| Actor | Nhân viên quản lý,máy in |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên quản lý nhập sách |
| Tiền điều kiện | Phải nhập sách |
| Hậu điều kiện | Nhập được sách |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Xem thông tin sách được nhập |
| 3.Xuất thông báo |
| 4.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **19** | Tên use case | Lập phiếu giao |
| Mô tả | Cho phép nhân viên lập phiếu giao sách khi nhân được sách |
| Actor | Nhân viên quản lý,máy in |
| Điều kiện kích hoạt | Khi nhận được sách và muốn lập phiếu giao sách |
| Tiền điều kiện | Phải có phiếu nhập |
| Hậu điều kiện | Nhận sách thành công |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Tra cứu phiếu nhập |
| 3.Xuất thông báo |
| 4.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại phiếu nhập |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **20** | Tên use case | Thêm sách vào đầu sách |
| Mô tả | Cho phép nhân viên thêm sách đó thuộc đầu sách nào |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi muốn thêm sách vào đầu sách |
| Tiền điều kiện | Phải có đầu sách và sách đó chưa được thêm vào đầu sách |
| Hậu điều kiện | Thêm thành công thông tin nhà cung cấp |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Tra cứu sách và thêm sách vào đầu sách |
| 3.Xuất thông báo |
| 4.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo đã tồn tại sách trong đầu sách |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **21** | Tên use case | Xóa đầu sách |
| Mô tả | Cho phép nhân viên xóa đầu sách đã tồn tại |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi nhân viên muốn xóa đầu sách |
| Tiền điều kiện | Phải có đầu sách đó |
| Hậu điều kiện | Xóa được đầu sách |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Tra cứu đầu sách và xóa |
| 3.Xuất thông báo |
| 4.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo đã không tồn đầu sách |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **22** | Tên use case | Thêm đầu sách |
| Mô tả | Cho phép nhân viên thêm một đầu sách chưa tồn tại |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi nhân viên muốn thêm đầu sách mới |
| Tiền điều kiện | Phải chưa tồn tại đầu sách đó |
| Hậu điều kiện | Thêm thành công đầu sách |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Tra cứu đầu sách và thêm đầu sách |
| 3.Xuất thông báo |
| 4.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo đã tồn tại đầu sách |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **23** | Tên use case | Thêm đầu sách |
| Mô tả | Cho phép nhân viên thêm một đầu sách chưa tồn tại |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi nhân viên muốn thêm đầu sách mới |
| Tiền điều kiện | Phải chưa tồn tại đầu sách đó |
| Hậu điều kiện | Thêm thành công đầu sách |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Tra cứu đầu sách và thêm đầu sách |
| 3.Xuất thông báo |
| 4.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo đã tồn tại đầu sách |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **24** | Tên use case | Tra cứu đầu sách |
| Mô tả | Cho phép nhân viên tra cứu đầu sách đã tồn tại |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi nhân viên muốn kiểm tra đầu sách nào đó |
| Tiền điều kiện | Phải có đầu sách |
| Hậu điều kiện | Xem được thông tin đầu sách đó |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Kiểm tra đã tồn tại và xem thông tin đầu sách |
| 3.Xuất thông báo |
| 4.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại đầu sách |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **25** | Tên use case | Thêm sách vào kệ |
| Mô tả | Cho nhân viên thêm sách vào kệ khi kệ thiếu sách |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi kiểm tra thiếu sách và thêm sách vào kệ |
| Tiền điều kiện | Phải có kệ sách thiếu sách |
| Hậu điều kiện | Thêm được sách vào kệ |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Kiểm tra số lượng sách và thêm sách vào kệ |
| 3.Cập nhật lại số lượng sách |
| 4.Xuất thông báo |
| 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại kệ sách thiếu sách |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **26** | Tên use case | Lấy sách ra kệ |
| Mô tả | Cho phép nhân viên lấy sách ra khỏi kệ để kiểm tra hay thêm sách khác |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi kiểm tra và muốn lấy sách đó ra khỏi kệ |
| Tiền điều kiện | Phải có kệ sách trên kệ |
| Hậu điều kiện | Lấy được sách |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Kiểm tra số lượng sách và lấy sách khỏi kệ |
| 3.Cập nhật lại số lượng sách |
| 4.Xuất thông báo |
| 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại kệ sách thiếu sách |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **27** | Tên use case | Tra cứu kệ sách |
| Mô tả | Cho phép nhân viên kiểm tra kệ sách có ở thư viện |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi nhân viên muốn kiểm tra kệ sách nào đó |
| Tiền điều kiện | Phải có kệ sách |
| Hậu điều kiện | Tra cứu được kệ sách |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Kiểm tra kệ sách |
| 3.Tra cứu được kệ sách |
| 4.Xuất thông báo |
| 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại kệ sách |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **28** | Tên use case | Xóa kệ sách |
| Mô tả | Cho phép nhân viên xóa kệ sách |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi muốn xóa kệ sách nào đó |
| Tiền điều kiện | Phải có kệ sách đó |
| Hậu điều kiện | Xóa được kệ sách |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Kiểm tra kệ sách |
| 3.Xóa kệ sách |
| 4.Xuất thông báo |
| 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại kệ sách |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **29** | Tên use case | Cập nhật kệ sách |
| Mô tả | Cho phép nhân viên cập nhật lại thông tin kệ sách |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi có thông tin mới vào muốn cập nhật lại thông tin kệ sách đó |
| Tiền điều kiện | Phải có kệ sách |
| Hậu điều kiện | Cập nhật được thông tin kệ sách |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Kiểm tra kệ sách |
| 3.Tra cứu được kệ sách |
| 4.Xuất thông báo |
| 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại kệ sách |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **30** | Tên use case | Thêm kệ sách |
| Mô tả | Cho phép nhân viên thêm kệ sách mới |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi nhân viên muốn thêm kệ sách mới |
| Tiền điều kiện | Chưa tồn tại kệ sách đó |
| Hậu điều kiện | Thêm được kệ sách |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Kiểm tra kệ sách |
| 3.Thêm kệ sách |
| 4.Xuất thông báo |
| 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo đã tồn tại kệ sách |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **31** | Tên use case | Cập nhật sách |
| Mô tả | Cho phép nhân viên cập nhật thông tin quyển sách |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Khi nhân viên muốn thêm xóa hay sửa thông tin sách |
| Tiền điều kiện | Phải có quyển sách đó |
| Hậu điều kiện | Cập nhật sách thành công |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Kiểm tra sách |
| 3.Cập nhật lại thông tin sách |
| 4.Xuất thông báo |
| 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại sách đó |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **32** | Tên use case | Xoa quyen sach |
| Mô tả | Cho phén nhân viên xóa một quyển sách đã có |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn xóa một quyển sách |
| Tiền điều kiện | Phải có quyển sách đó |
| Hậu điều kiện | Xoa thành công quyển sách |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Kiểm tra sách |
| 3.Xóa sách |
| 4.Xuất thông báo |
| 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tồn tại sách đó |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **33** | Tên use case | Thêm quyển sách |
| Mô tả | Cho phén nhân viên thêm một quyển sách mới |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn thêm một quyển sách khi cần thiết |
| Tiền điều kiện | Khi số lượng tồn thấp |
| Hậu điều kiện | Thêm thành công sách |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Kiểm tra sách |
| 3.Thêm sáh |
| 4.Xuất thông báo |
| 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo số lượng đã đủ |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **34** | Tên use case | Xóa thông tin sách |
| Mô tả | Cho phén nhân viên xóa thông tin một quyển sách nào đó |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn xóa thông tin quyển sách |
| Tiền điều kiện | Phải có quyển sách đó |
| Hậu điều kiện | Xóa thông tin thành công |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Kiểm tra sách |
| 3.Xóa thông tin sách |
| 4.Xuất thông báo |
| 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tìm thấy sách đó |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **35** | Tên use case | Cập nhất thông tin sách |
| Mô tả | Cho phép nhân viên cập nhất thông tin một quyển sách đã có |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn cập nhật thông tin quyển sách |
| Tiền điều kiện | Phải có quyển sách đó |
| Hậu điều kiện | Cập nhật thông tin thành công |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Kiểm tra sách |
| 3.Cập nhật thông tin sách |
| 4.Xuất thông báo |
| 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tìm thấy sách đó |
| 2.Kết thúc Use-case. |
| **STT** | **Use Case** | **Nội dung** |
| **36** | Tên use case | Tra cứu sách |
| Mô tả | Cho phép nhân viên tra cứu thông tin sách |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Điều kiện kích hoạt | Nhân viên muốn tra cứu thông tin sách |
| Tiền điều kiện | Phải có quyển sách đó |
| Hậu điều kiện | Tra cứu thông tin thành công |
| Luồng sự kiện chính | 1.Hệ thống hiển thị màn hình |
| 2.Kiểm tra sách |
| 3.Tra cứu thông tin sách |
| 4.Xuất thông báo |
| 5.Kết thúc Use-case. |
| Luồng sự kiện phụ | 1.Hệ thống hiển thị thông báo không tìm thấy sách đó |
| 2.Kết thúc Use-case. |